

Phụ lục V

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

**CÔNG TY CP BAO BÌ
BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT**
Số: 145/BC-BALPAC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 15 tháng 06 năm 2026

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
(6 tháng/2026)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT.
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 38 đường Ngô Quyền, phường Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.
- Điện thoại: 0225.3837257 Email: balpac@habeco.com.vn
- Vốn điều lệ: 20.000.000.000 đồng.
- Mã chứng khoán: BAL
- Mô hình quản trị công ty:
- + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định.	Ngày	Nội dung
1	29/NQ-ĐHĐCĐ	15/04/2026	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2026

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ/ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Quang Thanh	Chủ tịch	24/06/2020	
2	Ông Nguyễn Đức Khôi	Ủy viên	24/06/2020	
3	Bà Đoàn Thị Thu Huyền	Ủy viên	22/04/2021	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Quang Thanh	05	100%	
2	Ông Nguyễn Đức Khôi	05	100%	
3	Bà Đoàn Thị Thu Huyền	05	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc: Thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định hiện hành khác.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	02/NQ-HĐQT	09/01/2026	Nghị quyết thông qua: 1. Thông qua báo cáo của BDH về kết quả SXKD quý IV và năm 2025; phương hướng nhiệm vụ quý I năm 2026. 2. Thông qua quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2025.	100%
2	04/NQ-HĐQT	02/02/2026	Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc công tác cán bộ.	100%
3	11/NQ-HĐQT	12/03/2026	Nghị quyết Hội đồng quản trị thông qua nội dung “ Bản đánh giá người đại diện phần vốn của HABECO tại các doanh nghiệp khác.	100%
4	31/NQ-HĐQT	15/04/2026	Nghị quyết thông qua: 1.Thông qua báo cáo của BDH về KQSXKD Quý I/2026, nhiệm vụ, giải pháp SXKD Quý II/2026. 2. Phê duyệt phương án xây dựng quỹ TL, thù lao, tiền thưởng năm 2026.	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			3. Thông qua việc ủy quyền cho GD lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026. 4. Phê duyệt phương án chi trả cổ tức năm 2025.	
5	36/NQ-HĐQT	12/06/2026	Nghị quyết thông qua về việc công tác cán bộ và một số công việc khác liên quan đến hoạt động của Công ty.	

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo 6 tháng/năm):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán:

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Như Khuê	Thành viên	Từ ngày 28/11/2023 đến nay	Phó Chánh văn phòng HĐQT
2	Bà Hà Thị Giang	Trưởng ban	Từ 24/06/2020 đến nay	Cử nhân Kế toán
3	Bà Lưu Thị Mỹ Hạnh	Thành viên	Từ 24/06/2020 đến nay	Cử nhân Kế toán

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Như Khuê	02	100%	100%	
2	Bà Hà Thị Giang	02	100%	100%	
3	Bà Lưu Thị Mỹ Hạnh	02	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông: thực hiện theo quy định của pháp luật, điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định hiện hành khác.

* Kết quả giám sát Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng các chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định khác của pháp luật, thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp theo đúng quy định để trao đổi, phân tích, đi đến quyết định thống nhất các thành viên, chỉ đạo kịp thời các công việc phát sinh.

- Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ tại phạm vi được ủy quyền.

* Kết quả giám sát Ban giám đốc:

- Ban giám đốc đã nghiêm túc triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Hội đồng quản trị Công ty.

- Ban giám đốc đã nỗ lực trong công tác điều hành trước những khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Ban kiểm soát đã được HĐQT, Ban Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện nhiệm vụ.

Ban kiểm soát luôn giữ vững mối quan hệ chặt chẽ với HĐQT, Ban Giám đốc và các cổ đông, thực hiện tốt công tác giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan nhằm đảm bảo lợi ích của các cổ đông.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có): Không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1	Bà Đoàn Thị Thu Huyền	10/06/1969	Cử nhân Kinh tế	07/04/2021

V. Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1	Bà Đỗ Thị Lan Thủy	28/09/1990	Thạc sỹ Quản lý kinh tế	01/01/2019

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Tổng Công ty CP Bia-Rượu-Nước giải khát Hà Nội								Công ty mẹ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
2	Đoàn Thị Thu Huyền		Giám đốc						
3	Đỗ Thị Lan Thủy		Kế toán trưởng						

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Đoàn Thị Thu Huyền		Giám đốc					
2	Đỗ Thị Lan Thủy		Kế toán trưởng					
3	Hà Thị Giang		Phó phòng Tổng hợp					
	Tên người có liên quan của người nội bộ							

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Không						

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TH.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ tên và đóng dấu)



Nguyễn Quang Thanh